

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
của
CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SỨC HÀ NỘI
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2016
Kèm theo
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
Báo cáo của Ban Giám đốc	01 - 03
Báo cáo Kiểm toán độc lập	04 - 05
Bảng cân đối kế toán tổng hợp (B01 - DN)	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp (B02 - DN)	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (B03 - DN)	09
Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp (B09 - DN)	10 - 25

19320
ÔNG
NHÌM
KIỂM T
JNG V
Ư LIÊN

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội (dưới đây gọi tắt là “Công ty”) đệ trình Báo cáo này cùng Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016.

Khái quát chung về Công ty

Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội (dưới đây gọi tắt là “Công ty”) được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty TNHH Một thành viên Giống gia súc Hà Nội theo Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 24/07/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 01000114145 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2006, thay đổi lần thứ 06 ngày 01/04/2016, theo đó:

- Tên doanh nghiệp : CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI
- Tên giao dịch : HANOI LIVESTOCK BREEDING JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HLBC
- Vốn Điều lệ : 102.000.000.000 đồng (Một trăm lẻ hai tỷ đồng Việt Nam)
- Trụ sở chính : Tổ 15, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại/Fax : 04.3763 0895/ 04.3763 0950

Ngành nghề kinh doanh

- ✓ Chăn nuôi lợn;
- ✓ Chăn nuôi bò;
- ✓ Hoạt động dịch vụ chăn nuôi;
- ✓ Hoạt động thú y, chăn nuôi thú y;
- ✓ Hoạt động dịch vụ trồng trọt;
- ✓ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- ✓ Xây dựng nhà các loại...

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát của Công ty tại ngày lập Báo cáo tài chính tổng hợp này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Bùi Đại Phong	Chủ tịch HĐQT
Ông Vũ Văn Hải	Thành viên
Ông Nguyễn Đạt Trung	Thành viên viên
Ông Trịnh Danh Như	Thành viên
Ông Nguyễn Ngọc Kiên	Thành viên

1-0
Y
JU HA
AN
ING
TV
1-0

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Ban Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Bùi Đại Phong	Tổng giám đốc
Ông Vũ Văn Hải	Phó Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Đạt Trung	Phó Tổng giám đốc
Ông Trịnh Danh Nhường	Phó Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Thế Ân	Kế toán trưởng

Ban kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Bùi Thị Ngọc Dung	Trưởng ban kiểm soát
Ông Đặng Thành Nam	Thành viên
Ông Nguyễn Tuấn Vũ	Thành viên

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 và cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính tổng hợp này là:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Bùi Đại Phong	Chủ tịch HĐQT

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương (HVAC), thành viên hãng kiểm toán Eura Audit International đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hiện hữu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp;

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/03/2016, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Bùi Đại Phong
Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Hà Nội, Ngày 15 tháng 06 năm 2016

193
ÔN
NH
KIỂM
NG
FILE



THÀNH VIÊN CỦA TẬP ĐOÀN KIỂM TOÁN QUỐC TẾ EURA AUDIT INTERNATIONAL



Số: 408 /2016/BCKT - HVAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của **Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội** (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 15/06/2016, từ trang 06 đến trang 25, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/03/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN HÙNG VƯƠNG

Trụ sở chính: P808, Tòa nhà CT5 - DN2, Khu đô thị Mỹ Đình 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-4) 3787 1421 / 3787 1780 * Fax: (84-4) 3787 1422 * Hotline: 0914 375 380

Email: tuananhvac2012@gmail.com * Website: www.hvac.com.vn

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho của Công ty tại ngày 31/03/2016, chúng tôi cũng không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế. Vì vậy, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu và đúng đắn của các khoản mục này và ảnh hưởng của chúng (nếu có) đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính trong kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016;

Như tại thuyết minh số V.06 dự án “Xây dựng trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm” đã được quyết toán vốn đầu tư theo Quyết định số 5569/QĐ-STC ngày 06/12/2011 của Sở Tài chính Thành phố Hà Nội với tổng giá trị 47.158.245.471 đồng. Tại thời điểm 31/03/2016, Công ty chưa ghi nhận tăng TSCĐ và tất toán nguồn vốn đầu tư. Một phần giá trị tài sản của dự án: 30.417.370.460 đồng được ghi nhận vào chỉ tiêu “Chi phí trả trước dài hạn”- Thuyết minh V.7, phần chi phí san nền: 15.524.186.100 đồng được ghi nhận vào chỉ tiêu “chi phí xây dựng cơ bản dở dang” - Thuyết minh V.6 trên Báo cáo tài chính;

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội tại ngày 31/03/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

Số chứng thực: 684 Quyền số: 7 - SCT/BS

Ngày:

12-07-2016



CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG MAI DỊCH



Nguyễn Quốc Tuấn
Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
1087-2013-098-01

Thay mặt và đại diện

Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương

Hà Nội, Ngày 15 tháng 06 năm 2016

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Bích Ngọc

Bùi Tiên Dũng
Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
2925-2014-098-01



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÓNG GIA SỨC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Báo cáo tài chính tổng hợp

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 03 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/03/2016	01/01/2016
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		63.511.531.100	65.068.582.891
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	53.541.229.624	53.486.463.768
1. Tiền	111		16.581.564.524	14.486.463.768
2. Các khoản tương đương tiền	112		36.959.665.100	39.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.740.711.246	6.901.940.000
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	718.422.294	2.524.328.778
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.03	5.022.288.952	4.377.611.222
IV. Hàng tồn kho	140	V.04	4.155.614.377	4.669.109.615
1. Hàng tồn kho	141		4.155.614.377	4.669.109.615
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		73.975.853	11.069.508
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.09	73.975.853	11.069.508
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200		85.764.445.110	81.981.632.378
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		40.958.396.002	36.725.563.193
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.05	40.958.396.002	36.725.563.193
- Nguyên giá	222		62.569.666.161	54.847.567.943
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(21.611.270.159)	(18.122.004.750)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		15.524.186.100	15.524.186.100
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.06	15.524.186.100	15.524.186.100
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		29.281.863.008	29.731.883.085
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.07	29.281.863.008	29.731.883.085
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		149.275.976.210	147.050.215.269

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 03 năm 2016

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/03/2016	01/01/2016
1	2	3	4	5
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		53.987.067.364	53.298.550.835
I. Nợ ngắn hạn	310		53.087.067.364	52.498.550.835
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.08	423.473.979	1.821.903.404
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		332.904.000	78.416.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.09	591.352.574	919.835.486
4. Phải trả người lao động	314		492.387.572	18.231.700
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		5.958.836.214	2.667.998.960
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.10	41.186.141.052	42.855.709.512
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.11	4.000.000.000	4.000.000.000
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		101.971.973	136.455.773
II. Nợ dài hạn	330		900.000.000	800.000.000
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.10	100.000.000	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.11	800.000.000	800.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		95.288.908.846	93.751.664.434
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.12	100.789.337.046	97.097.826.634
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		47.177.737.451	48.977.737.451
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		5.461.674.515	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		366.563.390	366.563.390
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		29.835.897	-
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		47.753.525.793	47.753.525.793
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		(5.500.428.200)	(3.346.162.200)
1. Nguồn kinh phí	431		(5.500.428.200)	(3.346.162.200)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		149.275.976.210	147.050.215.269

Ngày 15 tháng 6 năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

[Handwritten signature]
Nguyễn Thị Ân



[Handwritten signature]
Bùi Đại Phong

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	9.334.854.526	49.403.259.603
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		3.962.727	9.118.182
3. Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		9.330.891.799	49.394.141.421
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	8.877.908.173	47.567.056.964
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		452.983.626	1.827.084.457
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		15.776.332	101.550.305
7. Chi phí tài chính	22		-	10.500.000
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	10.500.000
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.03	1.059.926.999	3.641.348.364
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25+26)}	30		(591.167.041)	(1.723.213.602)
11. Thu nhập khác	31	VI.04	1.256.517.271	3.502.408.516
12. Chi phí khác	32	VI.05	594.531.279	1.535.135.901
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		661.985.992	1.967.272.615
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		70.818.951	244.059.013
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.06	40.983.054	53.692.983
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		29.835.897	190.366.030
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71		-	-

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Ngày 15 tháng 6 năm 2016

Tổng Giám đốc

Nguyễn Thế An



Bùi Đại Phong

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỒNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

(Theo phương pháp trực tiếp)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016	Năm 2015
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		11.965.072.616	70.744.483.669
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và DV	02		(7.626.960.338)	(52.860.733.974)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(1.398.883.220)	(9.398.530.829)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		-	-
5. Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(18.692.983)	(458.824.623)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		1.454.882.997	53.294.924.031
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(3.641.583.183)	(23.410.310.285)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		733.835.889	37.911.007.989
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		-	(614.047.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		1.105.153.635	545.884.000
3. Tiền chi cho vay, mua bán công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(3.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	3.000.000.000
5. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	1.800.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		15.776.332	96.300.305
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		1.120.929.967	1.828.137.305
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		(1.800.000.000)	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	4.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(1.800.000.000)	4.000.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		54.765.856	43.739.145.294
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		53.486.463.768	9.747.318.474
Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)	70	V.01	53.541.229.624	53.486.463.768

010
C
H
K
H
M.T

Ngày 15 tháng 6 năm 2016

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Ánh



Các Thuyết minh từ trang 10 đến trang 25 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Giống gia súc Hà Nội được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty TNHH Một thành viên Giống gia súc Hà Nội theo Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 24/07/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp 01000114145 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2006, thay đổi lần thứ 06 ngày 01/04/2016.

Công ty có vốn điều lệ: 102.000.000.000 đồng (Một trăm lẻ hai tỷ đồng Việt Nam).

2. Lĩnh vực kinh doanh

Công ty kinh doanh tổng hợp trong nhiều lĩnh vực: Nông nghiệp, xây dựng, dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

- ✓ Chăn nuôi lợn;
- ✓ Chăn nuôi bò;
- ✓ Hoạt động dịch vụ chăn nuôi;
- ✓ Hoạt động thú y, chăn nuôi thú y;
- ✓ Hoạt động dịch vụ trồng trọt;
- ✓ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- ✓ Xây dựng nhà các loại...

4. Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Công ty đang trong quá trình thực hiện cổ phần hóa, nhiều công việc, thủ tục cần phải thực hiện. Do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính trong kỳ.

6. Cấu trúc doanh nghiệp

Cấu trúc của Công ty gồm Văn phòng Công ty và 02 đơn vị hạch toán phụ thuộc là: Xí nghiệp Xây dựng số 01, Xí nghiệp Xây dựng và Nông lâm sản;

Các đơn vị hạch toán phụ thuộc tự chủ kinh doanh theo phân cấp quản lý của Công ty, chịu sự ràng buộc về quyền và nghĩa vụ đối với Công ty. Báo cáo tài chính của Công ty được hợp cộng từ các Báo cáo tài chính của Văn phòng Công ty và các đơn vị hạch toán phụ thuộc. Thuê thu nhập doanh nghiệp được kê khai và nộp tại Văn phòng Công ty sau khi hợp cộng kết quả kinh doanh của các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

2016
T
H
T
V
M

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam “VND”, hạch toán theo phương pháp giá gốc, phù hợp với các quy định của Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/06/2003 và chuẩn mực kế toán số 01 - Chuẩn mực chung.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG CHỦ YẾU

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền mặt và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời gian đáo hạn không quá 03 tháng hoặc các khoản đầu tư có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị chuyển đổi của các khoản này.

2. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu nội bộ và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán thanh lý TSCĐ.

Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán.

Các khoản nợ được xác định là khó đòi sẽ được xử lý theo hướng dẫn tại Thông tư số



CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (Tiếp theo)*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo*

228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên tình hình hoạt động bình thường. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá mà theo đó hàng tồn kho có thể bán được trong chu kỳ kinh doanh bình thường trừ đi số ước tính về chi phí để hoàn thành và chi phí bán hàng.

Hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (nếu có) được lập vào thời điểm cuối năm theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính, là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

4. Chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chi liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh của một năm tài chính hoặc một chu kỳ kinh doanh được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Các chi phí đã phát sinh trong năm tài chính nhưng liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều niên độ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các niên độ kế toán sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc, giá gốc của tài sản cố định bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản cố định vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định được trình bày theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng hữu ích ước tính của các tài sản cố định như sau:

<u>Nhóm tài sản cố định</u>	<u>Thời gian sử dụng (năm)</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 50
Máy móc, thiết bị	5 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 10

9321
ÔNG
NHIỆM
IÊM
ING V
Ứ LIÊN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

Thiết bị, dụng cụ quản lý

3 - 8

6. Tài sản cố định vô hình

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo thời gian đất, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

7. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm chi phí dịch vụ và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty.

8. Nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả nội bộ phản ánh các khoản phải trả giữa đơn vị cấp trên và đơn vị cấp dưới trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

9. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ khi phát sinh, trừ chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá) khi có đủ các điều kiện quy định trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay".

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì được tính vào giá trị của tài sản đó (được vốn hoá), bao gồm các khoản lãi tiền vay, phân bổ các khoản chiết khấu hoặc phụ trội khi phát hành trái phiếu, các khoản chi phí phụ phát sinh liên quan tới quá trình làm thủ tục vay.

Y
TU HẠN
N
NG
P. HẠ

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo

10. Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Vốn khác của chủ sở hữu được ghi theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân khác tặng, biếu sau khi trừ (-) các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản được tặng, biếu này; Và khoản bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

11. Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả giao dịch hàng hoá, dịch vụ được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đã có sự giao hàng và chuyển quyền sở hữu cho người mua hoặc dịch vụ đã được thực hiện cho khách hàng.

Doanh thu hoạt động tài chính là lãi tiền gửi ngân hàng, các khoản tiền gửi có kỳ hạn được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi ngân hàng và lãi suất áp dụng cho từng thời kỳ của các ngân hàng.

12. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản ưu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh thực tế.

13. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải trả năm hiện hành được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận kế toán trước thuế được trình bày trên Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh vì không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tuỳ thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

14. Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được trú

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (Tiếp theo)*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo*

trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	31/03/2016	01/01/2016
	VND	VND
Tiền	16.581.564.524	14.486.463.768
Tiền mặt	2.160.946.739	2.080.011.048
Tiền gửi ngân hàng	14.420.617.785	12.406.452.720
Các khoản tương đương tiền	36.959.665.100	39.000.000.000
Tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 01 tháng	36.959.665.100	39.000.000.000
Cộng	53.541.229.624	53.486.463.768

2. Phải thu của khách hàng

	31/03/2016	01/01/2016
	VND	VND
a) Phải thu của khách hàng ngắn hạn	718.422.294	2.524.328.778
XN Dịch vụ Cầu diễn	439.580.000	330.843.630
Trần Mạnh Hùng	48.000.000	48.000.000
Trần Quyết Chiến	31.200.000	31.200.000
Phạm Văn Thịnh	8.050.000	8.050.000
Chi cục Đê điều và phòng chống lụt bão Hà Nội	-	62.443.000
Ngô Thế Lương	295.680	20.782.214
Dự án Tỉnh dịch lợn	-	1.443.652.000
XN Lợn Cầu Diễn	-	160.684.800
Công ty TNHH Mizu Việt Nam	52.031.014	52.031.014
Công ty TNHH MTV Sản xuất và TM Bang Anh	-	291.642.120
Công ty TNHH MTV giống gia súc Hà Nội	-	75.000.000
Công ty TNHH Chế biến thực phẩm công nghệ sạch	31.500.000	-
Lê Anh Đức	2.805.600	-
Cán bộ công nhân viên (thịt bò, thịt lợn tét)	104.960.000	-
b) Phải thu của khách hàng dài hạn	-	-
Cộng	718.422.294	2.524.328.778

1932C
 ÔNG
 NHIỆM
 IỂM T
 NG VI
 LIỆM

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

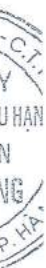
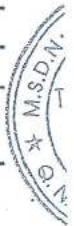
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP (Tiếp theo)*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo***3. Phải thu khác**

	31/03/2016		01/01/2016	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
a) Ngắn hạn	5.022.288.952	-	4.377.611.222	-
Tạm ứng	1.718.430.000	-	1.446.430.000	-
Nguyễn Văn Phú	100.000.000	-	100.000.000	-
Nguyễn Thị Ngân	20.000.000	-	50.000.000	-
Vũ Việt Tiến	150.000.000	-	50.000.000	-
Nguyễn Thị Thúy	40.000.000	-	40.000.000	-
Nguyễn Tiến Dũng	13.430.000	-	13.430.000	-
XN Xây dựng nhà	150.000.000	-	-	-
Phạm Thanh Tâm	77.000.000	-	20.000.000	-
Đặng Mạnh Kiên	150.000.000	-	150.000.000	-
Đặng Thành Nam	700.000.000	-	700.000.000	-
Hoàng Mạnh Trường	200.000.000	-	200.000.000	-
Các cá nhân khác	118.000.000	-	123.000.000	-
Phải thu khác	3.303.858.952	-	2.931.181.222	-
Công ty ĐT&PT Nhà số 6 Hà Nội - Tân Phú Long	2.028.170.000	-	2.028.170.000	-
Công ty TNHH Chế biến TP công nghệ sạch	501.325.843	-	351.325.843	-
CN Viettel Hà Nội 1	66.000.000	-	-	-
Phải thu về cổ phần hóa	394.542.700	-	343.157.700	-
XN Bò Phù Đổng	98.000.168	-	17.146.588	-
XN Bò Bãi Vàng	139.538.355	-	21.837.500	-
Công ty CP Đô thị Từ Liêm	-	-	75.000.000	-
BHXH Huyện Từ Liêm	76.281.886	-	94.543.591	-
b) Dài hạn	-	-	-	-
Cộng	5.022.288.952	-	4.377.611.222	-

4. Hàng tồn kho

	31/03/2016 VND	01/01/2016 VND
Nguyên liệu, vật liệu	805.520.188	1.340.664.823
Công cụ, dụng cụ	242.299.688	157.868.782
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.812.204.451	2.874.985.960
Hàng hóa	295.590.050	295.590.050
Cộng	4.155.614.377	4.669.109.615
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-
Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho	4.155.614.377	4.669.109.615



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÓNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

5. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc		Máy móc, thiết bị		Phương tiện vận tải truyền dẫn		Thiết bị, dụng cụ quản lý		Tài sản cố định khác		Tổng cộng	
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
NGUYỄN GIÁ												
Tại ngày 01/01/2016	27.649.477.456	10.790.612.509	1.043.672.768	66.500.000	15.297.305.210	54.847.567.943						
Tăng trong năm	8.135.986.245	-	384.127.832	-	451.826.025	8.971.940.102						
- XDCB hoàn thành					451.826.025	451.826.025						
- Đánh giá lại	8.135.986.245	-	384.127.832	-	-	8.520.114.077						
Giảm trong năm	-	-	-	-	(1.249.841.884)	(1.249.841.884)						
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	-	(1.249.841.884)	(1.249.841.884)						
Tại ngày 31/03/2016	35.785.463.701	10.790.612.509	1.427.800.600	66.500.000	14.499.289.351	62.569.666.161						

GIÁ TRỊ HAO MÒN LUY KẾ

Tại ngày 01/01/2016	7.248.029.506	5.159.068.824	983.198.268	16.625.000	4.715.083.152	18.122.004.750
Tăng trong năm	3.572.515.193	51.336.821	157.166.938	1.130.000	634.631.309	4.416.780.261
- Số khấu hao trong năm	403.357.886	270.415.927	30.787.538	2.375.000	634.631.309	1.341.567.660
- Đánh giá lại	3.169.157.307	(219.079.106)	126.379.400	(1.245.000)	-	3.075.212.601
Giảm trong năm	-	-	-	-	(927.514.852)	(927.514.852)
- Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	-	(927.514.852)	(927.514.852)
Tại ngày 31/03/2016	10.820.544.699	5.210.405.645	1.140.365.206	17.755.000	4.422.199.609	21.611.270.159

GIÁ TRỊ CÒN LẠI

Tại ngày 01/01/2016	20.401.447.950	5.631.543.685	60.474.500	49.875.000	10.582.222.058	36.725.563.193
Tại ngày 31/03/2016	24.964.919.002	5.580.206.864	287.435.394	48.745.000	10.077.089.742	40.958.396.002

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SỨC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Báo cáo tài chính tổng hợp

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

6. Tài sản dở dang dài hạn

	31/03/2016		01/01/2016	
	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND
a) Chi phí SXKD dở dang dài hạn	-	-	-	-
b) Xây dựng cơ bản dở dang				
Xây dựng trại lợn Kiều Kỳ (*)	15.524.186.100	15.524.186.100	15.524.186.100	15.524.186.100
Tổng cộng	15.524.186.100	15.524.186.100	15.524.186.100	15.524.186.100

(*) Dự án xây dựng trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Kỳ được thực hiện theo Quyết định số 9038/QĐ-UB ngày 13/12/2004 với tổng mức đầu tư 76.569 triệu đồng. Tuy nhiên, đến năm 2009 dự án không còn phù hợp với quy hoạch về phát triển đô thị, nông thôn. Do vậy tại thông báo số 418/TB-UBND ngày 26/11/2009, UBND thành phố Hà Nội có ý kiến: không tiếp tục đầu tư dự án xây dựng trại lợn giống ông, bà trên địa bàn xã Kiều Kỳ, cho phép Công ty quyết toán các hạng mục đã đầu tư và đề xuất với UBND Thành phố được sử dụng số tài sản và diện tích đất trên vào mục đích khác.

Theo Quyết định số 5569/QĐ-STC ngày 06/12/2011 của Giám đốc Sở Tài chính v/v phê duyệt quyết toán dự án, tổng chi phí đầu tư dự án được quyết toán là 47.158.245.471 đồng, trong đó: Chi phí giải phóng mặt bằng: 15.524.186.100 đồng; Xây lắp: 28.207.287.000 đồng; Chi khác: 3.426.772.371 đồng.

Hiện tại, một phần tài sản của Dự án với giá trị: 1.216.688.911 đồng đã được tháo dỡ để chuyển sang phục vụ xây dựng dự án Di dời đàn lợn sang Phù Đổng. Giá trị phần xây lắp và chi phí khác (sau khi trừ phần tháo dỡ) là 30.417.370.460 đồng được ghi nhận vào chi phí trả trước dài hạn và được giao cho xí nghiệp trực thuộc quản lý, sử dụng. Phần chi phí san nền: 15.524.186.100 đồng được ghi nhận và trình bày vào chỉ tiêu chi phí xây dựng cơ bản dở dang như ở trên.

7. Chi phí trả trước

	31/03/2016 VND	01/01/2016 VND
Ngắn hạn	-	-
Dài hạn	29.281.863.008	29.731.883.085
Tại Xí nghiệp Xây dựng số 1 (*)	29.164.038.308	29.480.533.847
Tại Văn phòng Công ty	117.824.700	251.349.238
Cộng	29.281.863.008	29.731.883.085

(*) Trong đó bao gồm phần giá trị tài sản Dự án xây dựng trại lợn giống ông, bà tại xã Kiều Kỳ đã được quyết toán tại Quyết định số 5569/QĐ-STC ngày 06/12/2011 của Sở Tài chính là 30.417.370.460 đồng, Công ty ghi nhận vào chi phí trả trước và thực hiện phân bổ dần.

- C.T. -
 Y
 ỦU HẠI
 AN
 ỨNG
 - TP. H.

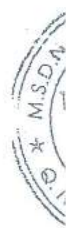
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÓNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***8. Phải trả người bán**

	31/03/2016		01/01/2016	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
a) Các khoản phải trả người bán ngắn hạn	423.473.979	423.473.979	1.821.903.404	1.821.903.404
Công ty CP Đầu tư và Phát triển đô thị Bình Minh XN Chăn nuôi lợn	63.929.000	63.929.000	52.448.000	52.448.000
Công ty CP Nam Việt	66.416.000	66.416.000	-	-
Công ty TNHH Tân Thành Trung	1.345.000	1.345.000	-	-
Công ty TNHH SX TM và DV Dung Thịnh	5.600.000	5.600.000	220.550.000	220.550.000
Công ty TNHH Guyomarch H-VCN	-	-	78.458.200	78.458.200
Công ty TNHH Thương mại XNK Minh Việt Triệu Thị Thu Chức	-	-	276.670.000	276.670.000
Công ty TNHH Thương mại thú y Tân Tiến	43.682.000	43.682.000	56.468.000	56.468.000
Công ty TNHH TM Màu xanh	33.791.750	33.791.750	57.288.000	57.288.000
Thủy sản Thuận thiên Ngô Thủy Hạnh	21.115.042	21.115.042	283.240.000	283.240.000
Trường Đại học nông nghiệp Hà Nội	16.935.027	16.935.027	39.521.800	39.521.800
Công ty Cổ phần tạp phẩm và bảo hộ lao động	25.126.000	25.126.000	37.846.042	37.846.042
Công ty TNHH Dược Hanvet	27.852.660	27.852.660	28.098.378	28.098.378
Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Cơ khí Miền Bắc	-	-	35.071.000	35.071.000
Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ vận tải Quang Huy	-	-	10.819.074	10.819.074
Cty TNHH Thương mại & Vận tải Thiên Thành	-	-	33.550.000	33.550.000
Công ty CP Sản xuất và Thương mại Phú Tài Nguyễn Thị Hạnh	-	-	43.156.000	43.156.000
Công ty TNHH Có xanh Phù Đồng	23.184.000	23.184.000	132.768.860	132.768.860
Các nhà cung cấp khác	36.000.000	36.000.000	435.950.050	435.950.050
58.497.500	58.497.500	-	-	-
b) Các khoản phải trả người bán dài hạn	-	-	-	-
c) Số nợ quá hạn chưa thanh toán	-	-	-	-
d) Phải trả người bán là các bên liên quan	-	-	-	-
Cộng	423.473.979	423.473.979	1.821.903.404	1.821.903.404



CÔNG TY CỔ PHẦN GIÓNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**Mẫu B09-DN**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

9. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	01/01/2016		Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	31/03/2016	
	Phải thu	Phải nộp			Phải thu	Phải nộp
Thuế GTGT đầu ra		484.458.398	100.986.876	589.727.125	64.450.955	60.169.104
Thuế TNDN		316.165.522	40.983.054	18.692.983		338.455.593
Thuế TNCN	11.069.508		1.544.610		9.524.898	
Tiền thuế đất		119.211.566	-	2.565.088		116.646.478
Thuế môn bài		-	4.000.000	4.000.000		-
Các khoản phải nộp khác			76.081.399			76.081.399
Cộng	11.069.508	919.835.486	223.595.939	614.985.196	73.975.853	591.352.574

10. Phải trả khác

	31/03/2016	01/01/2016
	VND	VND
a) Ngắn hạn	41.186.141.052	42.855.709.512
Kinh phí công đoàn	25.293.656	31.153.216
Phải trả về cổ phần hóa	38.277.874.680	38.278.824.680
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	2.882.972.716	4.545.731.616
Dự án BBB mở rộng	2.243.714.600	3.865.154.600
Lãi vay vốn phải trả CBNV Công ty	424.747.508	424.747.508
Dự án BBB (tính dịch bỏ)	-	12.650.000
Mô hình rom	-	82.050.000
Dự án X4	148.441.100	150.060.000
Thoái vốn	55.000.000	-
Phải trả khác	11.069.508	11.069.508
b) Dài hạn	100.000.000	-
Công ty CP TM Dịch vụ và SX Chiến Thắng	100.000.000	-
Cộng	41.286.141.052	42.855.709.512

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo*Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016**11. Vay và nợ thuê tài chính**

	31/03/2016		Trong năm		01/01/2016	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Tăng VND	Giảm VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
a) Vay ngắn hạn	4.000.000.000	4.000.000.000	-	-	4.000.000.000	4.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Anh (*)	1.500.000.000	1.500.000.000	-	-	1.500.000.000	1.500.000.000
Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings (**)	2.500.000.000	2.500.000.000	-	-	2.500.000.000	2.500.000.000
b) Vay dài hạn	800.000.000	800.000.000	-	-	800.000.000	800.000.000
Công ty Phan Hoa Digi	800.000.000	800.000.000	-	-	800.000.000	800.000.000
Cộng	4.800.000.000	4.800.000.000	-	-	4.800.000.000	4.800.000.000

(*) Vay Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Anh (Đối tác của công ty trong Dự án X4), lãi suất 0%;

(**) Vay Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings (Đối tác của công ty trong Dự án X3) theo hợp đồng vay vốn số 98a/2015/HĐ ngày 02/11/2015, số tiền vay: 2.500.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng từ ngày 02/11/2015, lãi suất 0%.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tô 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo*Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016**12. Vốn chủ sở hữu****a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	1	2	3	4	5	6
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Nguồn vốn đầu tư XD CB	Tổng cộng
A						
Số dư đầu kỳ trước (01/01/2015)	48.977.737.451	-	309.453.581		47.753.525.793	97.040.716.825
Lãi trong kỳ trước	-	-	-	190.366.030	-	190.366.030
Phân phối lợi nhuận	-	-	57.109.809	(190.366.030)	-	(133.256.221)
Số dư cuối kỳ trước (31/12/2015)	48.977.737.451	-	366.563.390	-	47.753.525.793	97.097.826.634
Số dư đầu kỳ này (01/01/2016)	48.977.737.451	-	366.563.390	-	47.753.525.793	97.097.826.634
Lãi trong kỳ này	-	-	-	29.835.897	-	29.835.897
Đánh giá tài sản để cổ phần hóa	-	5.461.674.515	-	-	-	5.461.674.515
Phân phối lợi nhuận	-	-	-	-	-	-
Giảm vốn kỳ này (*)	(1.800.000.000)	-	-	-	-	(1.800.000.000)
Số dư cuối kỳ này (31/03/2016)	47.177.737.451	5.461.674.515	366.563.390	29.835.897	47.753.525.793	100.789.337.046

(*) Giảm vốn đầu tư của chủ sở hữu 1.800.000.000 đồng do nộp nhà nước số tiền thu được từ việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Đông Thành Hà Nội.

(**) Số vốn điều lệ lớn hơn số vốn chủ sở hữu do Công ty đang trong giai đoạn cổ phần hóa, chưa chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, nên Công ty chưa hạch toán tăng vốn điều lệ từ tiền bán cổ phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÓNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp
Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**

Mẫu B09-DN

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	31/3/2016 VND	01/01/2016 VND
Vốn góp của Nhà nước	47.177.737.451	48.977.737.451
Tổng cộng	47.177.737.451	48.977.737.451

c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 VND	Năm 2015 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	-	-
+ Vốn góp đầu năm	48.977.737.451	48.977.737.451
+ Vốn góp tăng trong năm	-	-
+ Vốn góp giảm trong năm	(1.800.000.000)	-
- Vốn góp cuối năm	47.177.737.451	48.977.737.451
- Cổ tức, lợi nhuận đã chia	-	-

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 VND	Năm 2015 VND
Doanh thu	9.334.854.526	49.403.259.603
Doanh thu bán hàng hóa	9.925.118	371.786.592
Doanh thu bán các thành phẩm	7.284.576.100	32.704.905.044
Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.042.868.923	7.103.688.875
Doanh thu trợ cấp, trợ giá	997.484.385	5.877.070.000
Doanh thu hợp đồng xây dựng	-	3.345.809.092
Doanh thu đối với bên liên quan	-	-
Cộng	9.334.854.526	49.403.259.603

2. Giá vốn hàng bán

	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 VND	Năm 2015 VND
Giá vốn của hàng hóa đã bán	10.212.873	296.161.115
Giá vốn của thành phẩm đã bán	8.023.294.050	37.598.984.163
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	844.401.250	6.316.762.596
Cộng	8.877.908.173	47.567.056.964

0101
 CÔNG
 RÁCH N
 KIẾ
 HỮN
 TÀI TỬ

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**Mẫu B09-DN***Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***3. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 VND	Năm 2015 VND
a) Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong năm	-	-
b) Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm	1.059.926.999	3.641.348.364
Chi phí nhân viên quản lý	687.417.175	2.531.737.230
Chi phí vật liệu quản lý	19.716.500	466.070.758
Chi phí đồ dùng văn phòng	44.340.000	37.906.700
Chi phí khấu hao tài sản cố định	59.417.547	220.867.041
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	-
Chi phí bằng tiền khác	246.035.777	384.766.635
c) Các khoản ghi giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	-	-
Cộng	1.059.926.999	3.641.348.364

4. Thu nhập khác

	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 VND	Năm 2015 VND
Thu từ thanh lý TSCĐ, công cụ dụng cụ	308.540.909	545.884.000
Tiền hỗ trợ kinh phí HTKD khu X3	294.850.000	625.000.000
Thu từ cho thuê xe, thuê mặt bằng, nhà xưởng	653.126.362	2.331.524.516
Cộng	1.256.517.271	3.502.408.516

5. Chi phí khác

	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016 VND	Năm 2015 VND
Giá trị còn lại của tài sản bán thanh lý	322.327.032	751.390.062
Chi phí khác (khấu hao TSCĐ cho thuê)	196.122.848	783.745.839
Tiền phạt thuế	76.081.399	-
Cộng	594.531.279	1.535.135.901

2048-1
C TY
M HỮU
TOÁN
VƯƠN
M-TP

CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tổ 15, P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04 3763 0895; Fax: 043763 0950

Báo cáo tài chính tổng hợp

Cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**Mẫu B09-DN**

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

6. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016	Năm 2015
	VND	VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	70.818.951	244.059.013
Các khoản điều chỉnh tăng	124.081.399	-
Chi phí không được trừ	124.081.399	-
Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Lỗi từ các năm trước chuyển sang	-	-
Tổng thu nhập chịu thuế trong năm	194.900.350	244.059.013
Thuế TNDN hiện hành trong năm (*)	40.983.054	53.692.983
Tổng chi phí thuế TNDN hiện hành	40.983.054	53.692.983

(*) Thu nhập chịu thuế tăng lên theo Biên bản kiểm tra thuế áp dụng thuế suất 22% (chủ yếu là điều chỉnh thu nhập, chi phí của năm 2015. Công ty đã điều chỉnh vào Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ 01/01/2016 đến 31/03/2016).

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Các sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán**

Công ty thực hiện chuyển đổi hình thức doanh nghiệp sang Công ty cổ phần theo Quyết định số 3488/QĐ-UBND, UBND thành phố Hà Nội. Ngày 01/04/2016 Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 01000114145, do đó Công ty sẽ hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 01/04/2016.

2. Thông tin về hoạt động liên tục

Ban Giám đốc Công ty khẳng định, Công ty sẽ tiếp tục hoạt động trong năm tài chính tiếp theo.

3. Thông tin về các bên liên quan

Thu nhập của Ban giám đốc:

	Từ ngày 01/01/2016 đến 31/03/2016	Năm 2015
	VND	VND
Thu nhập từ tiền lương, thưởng, phụ cấp	192.078.200	667.246.800

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Ngày 15 tháng 6 năm 2016

Lòng Giám đốc

Nguyễn Thị Ân



Phải Đại Thông

